

Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2024/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hoàng Ngọc L1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1 có 02 con chung là Hoàng Ngọc Minh A, sinh ngày 27/3/2008 và Hoàng Minh C, sinh ngày

03/8/2018. Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1 đã thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị Đỗ Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Hoàng Ngọc Minh A và Hoàng Minh C cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Ngọc L1 được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1 tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Đỗ Thị L và anh Hoàng Ngọc L1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Đỗ Thị L và bị đơn anh Hoàng Ngọc L1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án. Chị Đỗ Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án thay cho cả phần án phí mà anh Hoàng Ngọc L1 phải chịu. Tổng cộng chị Đỗ Thị L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Đỗ Thị L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: BLTU/23/0000902 ngày 27/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Đỗ Thị L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Cát Thịnh, Văn Chấn, Yên Bái;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Oanh